TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:109/2024/HSST
Ngày:16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh.
2. Ông Nguyễn Hồng Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Dương Văn Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:104/2024/QĐXX-ST ngày 01/7/2024. Vụ án được xét xử bằng hình thức trực tuyến, trong đó điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên; 01 điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, đối với bị cáo:

Lý Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1970 tại PY; Trú tại: Xóm B, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá lớp: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn H và bà Diệp Thị C, có vợ là: Nguyễn Thị L; Vợ chồng bị cáo có hai con chung: Con lớn, sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên toà).

**Người chứng kiến:*

1. Ông Diệp Văn B, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm NL 1, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, tổ công tác Công an xã TC đang tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm B, xã TCg, Thành phố Phổ Yên thì phát hiện một đối tượng nam giới sau xác định được là Lý Văn C có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tiến hành kiểm tra, C đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng đục (Cao khai là ma tuý loại Heroine, C mua về để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng theo quy định rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Lý Văn C được 0,265 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 452/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất rắn màu trắng đục cần giám định trong bì niêm phong ký hiệu M là chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,265 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận, nhận lại đối tượng giám định.

Qúa trình điều tra Lý Văn C khai: Bản thân C là người nghiện ma túy từ nhiều năm nay. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/3/2024, Cao đi bộ từ nhà đến khu vực phường Bắc Sơn, thành phố Phổ Yên, để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi C thấy một người nam giới không quen biết đang đứng chờ để bán ma túy. Do ngày 10/02/2024 C đã từng mua ma túy của người này. Gặp C người này hỏi mua bao nhiêu thì C trả lời mua 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) và đưa tiền cho người này, người này đưa cho C 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, C cất số ma túy vào túi áo khoác phía trước ngực đang mặc trên người và đi nhờ xe của một người đi đường về nhà. Khi đi đến đường tỉnh lộ 274 thuộc khu vực xóm B, xã TC thì bị tổ công tác của Công an xã Thành Công phát hiện yêu cầu kiểm tra, C đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy cho tổ công tác.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà Lý Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo đã thừa nhận ngày 12/3/2024 đã có hành vi tàng trữ 0,265 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác.

Cáo trạng số: 88/CT- VKSPY ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lý Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc thẩm vấn đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lý Văn C từ 18 đến 24 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,255 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Phần tranh luận: Bị cáo C không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Tại phiên tòa người chứng kiến ông Bình vắng mặt. Bị cáo C và đại diện viện Kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy người chứng kiến ông B đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của ông Bình không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Bản kết luận giám định chất ma tuý và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 12/3/2024 Lý Văn C đã có hành vi đi mua 0,265 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực xóm B, xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác của Công an xã Thành Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số vật chứng. Kết luận giám định là ma tuý loại Hêroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ Luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của Lý Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo Lý Văn C về tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c)Heroine… có khối lương từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, tiếp tay cho những đối tượng mua bán chất ma tuý, làm gia tăng tội phạm, gây bất bình trong nhân dân. Do vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, học đến lớp 4 rồi nghỉ học, do thiếu tu dưỡng rèn luyện, thiếu bản lĩnh nên đã mắc nghiện ma tuý rồi dẫn đến việc phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt được.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là phù hợp, được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,255 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho. Đây là số ma tuý còn lại sau giám định và là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Heroine thu giữ, bị cáo C khai mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này chỉ biết ở khu vực phường BS, thành phố PY, Do đó không có căn cứ để xử lý đối tượng này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/3/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Lý Văn C 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M, ghi hoàn trả 0,255 gam mẫu M và vỏ bao gói mẫu M; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 30/5/2024".

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà Nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố PY;
- Công an thành phố PY;
- CCTHA thành phố PY;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã TC;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy